

KẾ HOẠCH

Tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 ban hành Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thừa Thiên Huế;

Thực hiện Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây được viết tắt là Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây được viết tắt là Chương trình); xác định mức độ đạt được theo mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể so với quyết định đầu tư hoặc tiêu chuẩn đánh giá quy định của nhà nước tại thời điểm nhất định.

- Kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình ở các cấp địa phương. Qua đó, chỉ đạo, đôn đốc, đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo Chương trình thực hiện đúng mục tiêu, đúng tiến độ và đạt chất lượng.

2. Yêu cầu

- Công tác giám sát, đánh giá phải bám sát mục tiêu, nội dung của các dự án, tiểu dự án của Chương trình; bảo đảm khách quan, công khai, phản ánh trung thực, đầy đủ kết quả đạt được; không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ

quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý những tồn tại, hạn chế và các vấn đề khác được phát hiện trong quá trình giám sát.

- Hoạt động giám sát, đánh giá phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động kiểm tra, giám sát khác thuộc phạm vi, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định.

- Công tác giám sát, đánh giá được thực hiện thường xuyên theo định kỳ hoặc đột xuất đảm bảo thời gian, nội dung theo quy định.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Phạm vi

Giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình.

2. Đối tượng

- Chủ chương trình, chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần, chủ đầu tư các dự án, hoạt động thuộc Chương trình.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

3. Thời gian

a) Đối với công tác giám sát: Thực hiện định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

b) Đối với công tác đánh giá: Đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Đánh giá đầu kỳ: Trước ngày 01 tháng 12 năm 2022.

- Đánh giá giữa kỳ: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2023.

- Đánh giá kết thúc: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2025

- Đánh giá hằng năm: Trước ngày 01 tháng 12 hằng năm.

III. NỘI DUNG, QUY TRÌNH GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Các bước giám sát thực hiện Chương trình thực hiện theo Mục I, Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

2. Các bước đánh giá thực hiện Chương trình thực hiện theo Mục II, Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

IV. CHỈ SỐ, BIỂU MẪU GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Chỉ số, khung kết quả thực hiện Chương trình thực hiện theo Biểu số 01, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

2. Kết quả thực hiện Chương trình thực hiện theo Biểu số 02, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

3. Biểu mẫu thu thập thông tin phục vụ công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình thực hiện theo Biểu số 03, Biểu số 04, Biểu số 05, Biểu số 06, Biểu số 07, Biểu số 08, Biểu số 09, Biểu số 10, Biểu số 11, Biểu số 12, Biểu

số 13, Biểu số 14, Biểu số 15, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

4. Mẫu Báo cáo giám sát Chương trình 6 tháng, hằng năm, định kỳ, đột xuất thực hiện theo Mẫu số 01, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

5. Mẫu Báo cáo đánh giá Chương trình đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc, hằng năm và đột xuất thực hiện theo Mẫu số 02, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

V. CHẾ ĐỘ THU THẬP THÔNG TIN, BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Chế độ thu thập thông tin và tổng hợp các biểu mẫu

- Thu thập và tổng hợp định kỳ 6 tháng, hằng năm: Biểu số 01, Biểu số 02, Biểu số 04, Biểu số 05, Biểu số 06, Biểu số 07, Biểu số 08, Biểu số 09, Biểu số 10, Biểu số 11, Biểu số 12, Biểu số 13, Biểu số 14, Biểu số 15, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

- Thu thập và tổng hợp hằng năm: Biểu số 03, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

2. Chế độ báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

a) Báo cáo giám sát

- Trong thời gian 15 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt giám sát, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo về cơ quan chủ trì tổ chức giám sát để tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên.

- Trước ngày 01 tháng 6 (báo cáo giám sát 6 tháng), trước ngày 01 tháng 12 (báo cáo giám sát hằng năm), các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

b) Báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đột xuất.

- Trước ngày 01 tháng 12 năm 2022, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá đầu kỳ (năm 2022) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

- Trước ngày 01 tháng 9 năm 2023, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ (giai đoạn 2021-2023) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

- Trước ngày 01 tháng 9 năm 2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá kết thúc (giai đoạn 2021 - 2025) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

- Trước ngày 01 tháng 12 hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá hằng năm về Sở Lao động - Thương binh

và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

3. Hình thức báo cáo: Bằng văn bản giấy và văn bản điện tử.

(Đính kèm các Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH; Phụ lục IV - Trách nhiệm xây dựng kế hoạch, thu thập thông tin báo cáo giám sát, đánh giá các cấp).

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Dự án 7 "Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025" ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (bao gồm ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch giám sát hằng năm trình UBND tỉnh phê duyệt; tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đột xuất.

- Tổng hợp chung kết quả giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, cơ quan trung ương chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình; đồng thời tổng hợp, cập nhật báo cáo trên Hệ thống quản lý chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định.

- Hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã liên quan tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình

- Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và xã hội lồng ghép kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá; hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã triển khai giám sát, đánh giá; tổng hợp kết quả thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần do sở, ban, ngành chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện.

- Báo cáo kết quả thực hiện đối với các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình do sở, ban, ngành chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, cơ quan trung ương chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH

- Ủy ban nhân dân cấp xã giao cán bộ văn hóa - xã hội cấp xã làm công tác giảm nghèo giúp việc Ban quản lý cấp xã để thực hiện.

4. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát việc thực hiện Chương trình theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện. Nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- Văn phòng quốc gia về giảm nghèo;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị nêu tại mục VII;
- Văn phòng giảm nghèo tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình